Unit 1

1. Em hãy cho biết, hệ điều hành (Operating System) trong máy tính là gì?

A. Hệ điều hành (Operating System) là một bộ máy tính lớn nhất thế giới.
B. Hệ điều hành (Operating System) là một bộ máy tính nhỏ nhất thế giới.
C. Hệ điều hành (Operating System) là một chương trình máy tính đặc biệt, giúp máy tính hoạt động và quản lí các công việc khác nhau.
D. Hệ điều hành (Operating System) là một trí thông minh nhân tạo do con người tạo ra.

2. Trong các tuỳ chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là chức năng chính của hệ điều hành trong máy tính, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/40

1. Quản lí các thiết bị phần cứng	True	False
2. Quản lí tài chính cá nhân	True	False
3. Kiểm soát giao tiếp giữa các thiết bị phần cứng	True	False
4. Kiểm soát an ninh chính trị quốc gia	True	False

3. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu KHÔNG phải là chức năng chính của hệ điều hành trong máy tính, ngược lại chọn Sai (False) .

Question 0/40

1. Quản lí các tập tin được lưu trữ trên máy tính	True	False
2. Quản lí xe ra vào	True	False
3. Giao tiếp với người dùng	True	False
4. Mở cửa tự động	True	False

4. Với mỗi phát biểu sau đây, em hãy chọn Đúng (True) nếu là chức năng kiểm soát giao tiếp giữa các thiết bị phần cứng của hệ điều hành, chọn Sai (False) nếu KHÔNG phải.

LIVEWORKSHEETS

Question 0/40

1. Khi em di chuyển chuột máy tính thì hệ điều hành nhận tín hiệu thông qua Driver chuột. Sau đó, hệ điều hành xử lí tín hiệu nhận được và hiển thị vị trí con trỏ chuột trên màn hình. — True / False

2. Hệ điều hành cung cấp giao diện người dùng trực quan, thân thiện để tương tác với hệ thống máy tính. — True / False

3. Khi nhấn phím trên bàn phím thì hệ điều hành nhận tín hiệu thông qua Driver bàn phím. Sau đó, hệ điều hành xử lí tín hiệu nhận được và hiển thị kí tự tương ứng trên màn hình. — True / False

4. Khi bật Webcam và ghi nhận các hình ảnh thì hệ điều hành nhận tín hiệu thông qua Driver Webcam. Sau đó, hệ điều hành xử lí tín hiệu nhận được và hiển thị các hình ảnh tương ứng trên màn hình. — True / False

5. Với mỗi phát biểu sau đây, em hãy chọn Đúng (True) tương ứng với chức năng của hệ điều hành hoặc Sai (False) tương ứng không phải là chức năng của hệ điều hành:

Question 0/40

1. Hệ điều hành trong máy tính có chức năng quản lí các thiết bị phần cứng. — True / False

2. Hệ điều hành trong máy tính có chức năng giao tiếp với người dùng. — True / False

3. Hệ điều hành trong máy tính có chức năng quản lí nhà thông minh. — True / False

4. Hệ điều hành trong máy tính có chức năng quản lí các tập tin được lưu trữ trên máy tính. — True / False

Unit 2

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là hệ điều hành?

A. Màn hình
B. Windows 10
C. Loa
D. Máy in

2. Em hãy cho biết, loại hệ điều hành nào cho máy tính để bàn và máy tính xách tay?

A. Windows
B. Android
C. Black Berry
D. Symbian

3. Em hãy cho biết, hệ điều hành nào dùng cho điện thoại di động?

A. Mac OS
B. Windows
C. BlackBerry OS
D. Unix

LIVEWORKSHEETS

4. Em hãy cho biết, hệ điều hành Windows có phiên bản nào sau đây?

A. Professional
B. Home
C. Enterprise
D. Windows 10

5. Hệ điều hành (OS) là gì?

A. Thiết bị vật lí lưu trữ thông tin cho hệ điều hành, phần mềm và phần cứng.
B. Khu vực làm việc của màn hình máy tính.
C. Một cái gì đó đi vào máy tính.
D. Phần mềm hỗ trợ các chức năng cơ bản của máy tính.

Unit 3

1. Em hãy cho biết, thông tin đầu vào (Input) là gì?

A. Là thông tin được đưa vào máy tính
B. Là thông tin được đưa ra ngoài máy tính
C. Là thông tin được lưu trữ trong máy tính
D. Là thông tin được máy tính xử lí
E.

2. Với mỗi phát biểu sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là chức năng của bộ nhớ, chọn Sai (False) nếu KHÔNG phải.

Question 0/40

1. Đưa thông tin dữ liệu vào máy tính	True	False
2. Giúp các chương trình trong máy tính hoạt động	True	False
3. Giúp máy tính tạo và sử dụng tập tin	True	False
4. Giúp khởi động máy tính	True	False

3. Em hãy cho biết, tên viết tắt của bộ nhớ truy cập ngẫu nhiên?

A. ROM
B. HDD
C. RAM
D. CPU

4. Em hãy cho biết, thông tin đầu ra (Output) là gì?

A. Là thông tin đưa vào máy tính
B. Là thông tin kết quả được tạo từ máy tính
C. Là thông tin đang được máy tính xử lí
D. Là thông tin chưa được xử lí

5. Em hãy cho biết, tên viết tắt của bộ nhớ chỉ đọc?

A. RAM
B. ROM
C. SSD
D. USB

LIVEWORKSHEETS

Unit 4

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây cho phép người dùng có thể dùng thử ứng dụng (App)?

A. App Subcriptions
B. In-App Purchases
C. App Trials
D. App Purchases

2. Em hãy ghép nối tên của mỗi loại ứng dụng tương ứng?

Matching

Question

(1) App Trials	Mua hàng trong ứng dụng
(2) App Purchases	Dùng thử ứng dụng
(3) App Subcriptions	Mua ứng dụng
(4) In-App Purchases	Mua ứng dụng theo định kì

3. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là thông tin giúp người dùng biết được chất lượng của một ứng dụng?

A. Thông báo của ứng dụng
B. Đánh giá của người dùng khác trên cửa hàng ứng dụng
C. Quảng cáo trên ứng dụng
D. Chi phí mua ứng dụng

4. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu vấn đề cần lưu ý để đam rbaor an toàn cho bản thân khi sử dụng ứng dụng, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/40

1. Bảo mật	True	False
2. Thẩm mĩ	True	False
3. Quyền riêng tư	True	False
4. Cập nhật và hỗ trợ	True	False

LIVEWORKSHEETS

5. Với mỗi phát biểu sau, em hãy chọn Đúng (True) với phát biểu giúp bảo vệ thông tin và quyền riêng tư khi sử dụng ứng dụng, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/40

1. Cài đặt các ứng dụng đảm bảo về bảo mật và quyền riêng tư trên cửa hàng ứng dụng.	True	False
2. Cài đặt và cung cấp thông tin tài khoản, mật khẩu ngân hàng qua một ứng dụng nhận quà trúng thưởng.	True	False
3. Kiểm tra về giấy phép, quyền riêng tư và đánh giá của ứng dụng trước khi cài đặt.	True	False
4. Cài đặt các ứng dụng được quảng cáo kiếm tiền trên mạng.	True	False

Unit 5

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là thiết bị nhập (Input device)?

A. Màn hình (Monitor)
B. Bàn di chuột (Touchpad)
C. Thân máy (Case)
D. Máy in (Printer)

2. Em hãy cho biết, thiết bị nào sau đây KHÔNG có chức năng nhập dữ liệu?

A. Bàn phím (Keyboard)
B. Micrô (Microphone)
C. Chuột (Mouse)
D. Máy in (Printer)

3. Em hãy cho biết, thiết bị nhập có chức năng gì?

A. Nhập dữ liệu
B. Gửi dữ liệu
C. Truyền dữ liệu
D. Cả 3 chức năng trên

4. Em hãy cho biết, thiết bị nhập nào các phím kí tự và số?

A. Bàn di chuột (Touchpad)
B. Chuột (Mouse)
C. Bàn phím (Keyboard)
D. Thiết bị ghi hình (Camera)

5. Em hãy cho biết, thiết bị nhập nào dùng để ghi lại âm thanh và chuyển đổi thành định dạng kĩ thuật số?

A. Micrô (Microphone)
B. Máy ghi hình (Camera)
C. Chuột (Mouse)
D. Bàn phím (Keyboard)

LIVEWORKSHEETS

Unit 6

1. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây là thuật ngữ chỉ kết quả mà máy tính tạo ra, chẳng hạn như thông tin, âm thanh và hình ảnh?

A. Đầu ra (Output)
B. Bộ nhớ (Memory)
C. Hệ điều hành (OS)
D. Ổ đĩa cứng (HDD)

2. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là thiết bị xuất, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/50

1. Chuột (Mouse)	True	False ✓
2. Bàn di chuột cảm ứng (Touchpad)	True	False ✓
3. Màn hình (Monitor)	True	False
4. Bàn phím (Keyboard)	True	False ✓
5. Máy in (Printer)	True	False

3. Em hãy cho biết, tuỳ chọn nào sau đây là một thiết bị đầu vào (Input Device)?

A. Microphone
B. Loa (Speakers)
C. Máy in (Printer)
D. Máy chiếu (Projector)

4. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là thiết bị đầu ra (Output Device), chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/60

1. Tai nghe (Headphone)	True	False
2. Loa (Speakers)	True	False
3. Máy in (Printer)	True	False
4. Bàn phím (Keyboard)	True	False
5. Chuột (Mouse)	True	False
6. Bàn di chuột cảm ứng (Touchpad)	True	False

LIVEWORKSHEETS

5. Em hãy điền vào chỗ trống để hoàn thành phát biểu sau đây: "------- có thể được xem là một thiết bị đặc biệt với tính chất của cả thiết bị nhập (Input Device) và thiết bị xuất (Output Device)."

A. Màn hình cảm ứng
B. Bàn phím
C. Máy in
D. Tai nghe

Unit 7

1. Em hãy cho biết, trong các tùy chọn sau, tùy chọn nào là loại lưu trữ dữ liệu được truy cập từ xa thông qua kết nối Internet?

A. Đĩa CD
B. Lưu trữ đám mây
C. Bộ lưu trữ USB
D. Ổ cứng ngoài

2. Em gọi các thiết bị máy tính được kết nối với nhau có thể trao đổi dữ liệu và chia sẻ tài nguyên là gì?

A. Mạng máy tính (Computer network)
B. Bluetooth
C. Ethernet
D. Bộ nhớ (Memory)

3. Em hãy cho biết, mạng kết nối các máy tính trên toàn cầu được gọi là gì?

A. Computer
B. RAM
C. Internet
D. Social Network

4. Trong các tùy chọn sau, em hãy chọn Đúng (True) khi nói về ứng dụng của mạng máy tính trong đời sống, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question		0/40
1. Giúp các máy tính có thể hoạt động	True	False
2. Mua sắm trực tuyến	True	False
3. Giao lưu với nhiều người bạn trên mạng xã hội	True	False
4. Tạo ra năng lượng điện	True	False

5. Em hãy cho biết, tùy chọn nào sau đây không thể hiện ứng dụng của Mạng trong "Hệ thống an ninh và giám sát"?

A. Camera kết nối với Mạng để cung cấp hình ảnh, Video tại các cảng hàng không.
B. Cảm biến hồng ngoại kết nối với Mạng để cung cấp các tín hiệu thu được tại các cổng bảo vệ.
C. Điện thoại kết nối với Mạng có kết nối Internet để xem Video trên Youtube.

LIVEWORKSHEETS

Unit 8

1. **Em hãy cho biết, có thể dùng loại kết nối nào để kết nối tai nghe không dây với máy tính xách tay?**
   A. Bluetooth
   B. USB
   C. HDMI
   D. Intranet

2. **Với mỗi câu phát biểu về cáp và kết nối không dây, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).**

Question 0/30

1. Có thể dùng cáp USB để cấp dữ liệu và nguồn điện cho một thiết bị.	True	False
2. Có thể dùng kết nối Bluetooth để cấp dữ liệu và nguồn điện cho một thiết bị.	True	False
3. Có thể dùng bộ chia USB Hub để cắm nhiều thiết bị vào cùng một cổng USB duy nhất.	True	False

3. **Em hãy cho biết, Bluetooth là gì?**
   A. Công nghệ không dây, tầm ngắn dùng để kết nối với một thiết bị.
   B. Một loại công nghệ cần dùng dây cáp để kết nối với một thiết bị.
   C. Một loại công nghệ dùng phần mềm để kết nối với từ 3 thiết bị trở lên.
   D. Một quy trình cài đặt để kết nối hai thiết bị với nhau.

4. **Trong các tùy chọnsau đây, em hãy chọn Đúng (True) nếu là những thiết bị có thể được ghép nối không dây với máy tính, chọn Sai (False) nếu KHÔNG phải**

Question 0/70

1. Driver	True	False
2. CD Drive	True	False
3. Wired Router	True	False
4. Wireless Mouse	True	False
5. Wireless Printer	True	False
6. Wireless Keyboard	True	False
7. Bluetooth Speakers	True	False

5. **Em hãy cho biết, loại giao tiếp nào sau đây cho phép hai thiết bị giao tiếp bằ ách đặt chúng c hau trong vòng 2 inch?**
   A. Ethernet
   B. WiFi
   C. Bluetooth
   D. NFC (Near Field Communication)

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS

Unit 9
Multiple Choice

1. Em hãy cho biết, em nên làm gì nếu nội dung trang Web chỉ hiển thị một phần?
   - Tải lại trang Web
   - Hãy thử lại vào một ngày khác
   - Khởi động lại máy tính
   - Dừng lại, tạm dừng, nói chuyện với người lớn

2. Em hãy ghép mỗi nội dung ở cột bên trái với nội dung phù hợp ở cột bên phải.

Question

(1) Gửi	Reload
(2) Điều hướng trang	Webform
(3) Tải lại trang	Navigation
(4) Biểu mẫu	Submit

3. Em hãy cho biết, phát biểu nào sau đây là KHÔNG đúng ?
   - Nút Back giúp em trở lại trang Web vừa xem trước đó
   - Việc đăng nhập vào tài khoản Email được thực hiện bằng biểu mẫu
   - Nút Forward giúp em thoát khỏi trang Web đang truy cập
   - Việc nhấn nút Đăng Nhập (Sign in) để đăng nhập vào tài khoản Google sẽ gửi thông tin tới máy chủ Web
4. Em hãy cho biết, phát biểu nào sau đây là KHÔNG đúng ?
   - Tải lại trang Web sẽ giúp chuyển đến một trang Web mới
   - Nhấn phím F5 hoặc tổ hợp phím Ctrl+R cũng giúp tải lại nội dung trang Web
   - Khi trang Web tải về hiển thị không đầy đủ nội dung, bị treo, bị chậm thì cần tải lại trang Web

5. Với từng phát biểu sau, em hãy chọn Đúng (True) nếu là phát biểu về biểu mẫu, chọn Sai (False) nếu không phải.

Question 0/4

1. Biểu mẫu trên trang Web có tên tiếng Anh được gọi là Webform.	True	False
2. Biểu mẫu giúp em đi đến các nội dung trang Web khi sử dụng trình duyệt.	True	False
3. Thông tin được nhập vào biểu mẫu sẽ tự động được gửi tới máy chủ Web.	True	False
4. Biểu mẫu là công cụ cho phép người dùng nhập thông tin dữ liệu vào và gửi đến máy chủ Web để xử lí.	True	False

LIVEWORKSHEETS

Unit 10
Multiple Choice

1. Với mỗi câu phát biểu về trình duyệt Web, hãy chọn Đúng (True) hoặc Sai (False).

Question 0/30

1. Dấu trang (Bookmark) cho phép người dùng điều hướng lại các trang Web yêu thích của họ. — True / False
2. Chức năng tải lại cho phép người dùng truy cập một trang Web mà họ thường xem. — True / False
3. Tự động điền (Autofill) cho phép trình duyệt tự điền thông tin mà không phải gõ lại. — True / False

Điền cụm từ: "điều hướng đến"; "tải lại"; "đánh dấu trang" để hoàn thành các câu sau.

Question 0/30

Em cần hoàn thành một dự án nghiên cứu, vì vậy em mở trình duyệt Web trên máy tính để bắt đầu làm. Hoàn thành các câu dưới đây bằng cách lựa chọn đúng tùy chọn từ mỗi danh sách thả xuống. Lưu ý: Em sẽ nhận được một phần điểm cho mỗi lựa chọn chính xác.

Để bắt đầu tìm kiếm, em phải (1) Choose ∨ điều hướng đến một trang trên Internet.

Em đang đọc tài liệu nghiên cứu thì trang bị đứng hoàn toàn, nên em phải (2) Choose ∨ tải lại trang đó.

Em muốn sau này có thể truy cập lại vào trang Web, nên em (3) Choose ∨ đánh dấu trang trang Web.

LIVEWORKSHEETS

3. Hãy di chuyển từng thuật ngữ từ danh sách ở bên phải sang định nghĩa tương ứng ở bên trái.

Question

(1) Khám phá để nắm rõ một ứng dụng hoặc trang Web	Dấu trang (Bookmark)
(2) Cung cấp bản mới nhất của trang Web	Điều hướng (Navigate)
(3) Lưu địa chỉ một trang Web [đôi khi được gọi là "danh sách yêu thích" (Favorite)]	Tải lại (Reload)
(4) Một cửa sổ hoặc màn hình chứa rất nhiều trường hoặc ô trống để nhập dữ liệu	Biểu mẫu (Form)

4. Nếu muốn lưu trang Web để quay lại sau thì em có thể làm gì?
   - Đánh dấu trang (Bookmark) cho URL đó
   - Cố nhớ vào lần đăng nhập tới
   - Nói cho một người em biết
   - Nhờ ai đó gợi nhắc cho em
5. Cách nhanh nhất để quay lại một trang Web sau đó là gì?
   - Tạo dấu trang
   - In toàn bộ trang Web
   - Viết URL trên một tờ giấy
   - Nói với một người bạn về trang Web em tìm thấy

LIVEWORKSHEETS